

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 688/2022/TLST-VDS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 572/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 31/10/2022, bà Nguyễn Thị Mỹ N nộp đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1975; đăng ký thường trú: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ N trình bày: Bà và ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1984; có hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, là chị em ruột.

Bà và ông M vẫn sống chung tại địa chỉ trên cùng với cha mẹ. Sau khi cha mẹ mất, ngày 15/8/2015 em trai của bà là ông Nguyễn Đức M đã bỏ đi khỏi nhà và từ đó đến nay không hề hỏi thăm, liên lạc gì về nhà. Bà đã dùng nhiều phương tiện, kênh thông tin để liên lạc và tìm kiếm ông M nhưng không có kết quả.

Nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Mỹ N và ông Nguyễn Đức M là chị em ruột với nhau nên bà Nguyễn Thị Mỹ N có quyền yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông M.

Ngày 08/5/2023, bà Nguyễn Thị Mỹ N có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt đối với bà N.

[2] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Đức M, nên quan hệ pháp luật được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Vì vậy, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ N, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã đăng thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Đức M trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật. Cụ thể các ngày 30/11/2022, số 334 (8.778); ngày 01/12/2022, số 335 (8.779) và ngày 02/12/2023, số 336 (8.780), bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nhắn tin thông báo tìm kiếm trên báo Pháp luật trong ba số liên tiếp và được phát thanh trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp từ ngày 12 đến ngày 14/12/2022 theo quy định tại Điều 384, Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng không có tin tức gì của ông M. Tại đơn xin xác nhận gửi Công an phường T ngày 26/10/2022, Công an phường T đã xác nhận ông Nguyễn Đức M có đăng ký thường trú tại địa chỉ: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ nhưng không sinh sống tại địa phương từ ngày 15/8/2015 đến nay.

Từ những căn cứ trên, xét thấy ông Nguyễn Đức M đã biệt tích hơn 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1975 còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Nguyễn Thị Mỹ N là có căn cứ chấp nhận.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa: Việc dân sự giải quyết yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” từ khi thụ lý đến phiên họp đều đảm bảo đúng quy định tại Điều 382 Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý, việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã có đủ căn cứ xác định: Ông Nguyễn Đức M đã biệt tích hơn 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông

báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1975 còn sống hay đã chết. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Đức M.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Mỹ N phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nộp tại biên lai thu số 0004624 ngày 31/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Biên Hòa. Bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nộp xong lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Nguyễn Thị Mỹ N.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1975; Đăng ký thường trú: Số 63/311A, Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ đã mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Mỹ N phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nộp tại biên lai thu số 0004624 ngày 31/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà Nguyễn Thị Mỹ N đã nộp xong lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Các đương sự (3);
- Ủy ban nhân dân phường Bửu Long;
- Lưu.

Nguyễn Thị Hồng Duyên